

ĐỀ LUYỆN ONLINE SỐ 9 – LỚP LUYỆN ĐỀ THỨ 2

Câu 1. Tiếng nào dưới đây không kết hợp được với tiếng “lo”?

- A. lắng B. bụng C. buồn D. ngại

Câu 2. Cặp kết từ nào dưới đây thể hiện quan hệ tăng tiến?

- A. Tuy...nhưng B. Bởi vì...cho nên C. Nếu...thì D. Không những..mà

Câu 3. Câu ghép nào dưới đây không dùng kết từ để nối các vế câu?

- A. Đường Bạch Dương là một mái vòm vàng rực và dọc hai bên đường, dương xỉ khô héo chuyển màu nâu sẫm. (L. M. Montgomery)
B. Mưa trút xuống và những giọt mưa sáng loáng như thép dưới ánh chớp, che lấp hẳn những ánh đèn đang nhấp nháy trong thôn. (Sô-lô-khốp)
C. Mưa xuống sầm sập, giọt ngã, giọt bay, bụi nước toả trắng xóa. (Tô Hoài)

Câu 4. Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

“Dù giáp mặt cùng biển rộng
Cửa sông chẳng dứt cội nguồn
Lá xanh mỗi lần trôi xuống
Bồng... nhớ một vùng núi non”.

Tác giả của những dòng thơ nhẹ nhàng mà sâu lắng trên là:

- A. Trần Ngọc B. Xuân Diệu C. Quang Huy D. Xuân Quỳnh

Câu 5. Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Hai người bạn

Có hai người bạn đang đi với nhau trong rừng thì bất ngờ gặp một con gấu.

Một người nhanh chân leo lên một cây cao. Người còn lại biết là thế nào mình cũng bị tấn công liền vội nằm lăn ra đất.

Gấu lại gần và dí mõm ngửi khắp người anh ta. Anh ta nín thở giả vờ như đã chết. Chẳng bao lâu, con gấu bỏ đi.

Khi con gấu đã đi khỏi, người ở trên cây leo xuống và đùa cợt hỏi thăm người bạn mình rằng gấu đã thăm thì điều gì vào tai bạn thế. Người kia trả lời: “Nó khuyên tôi đừng bao giờ làm bạn với một người bỏ mình khi gặp nguy hiểm”. (Sưu tầm)

Câu trả lời của người bạn: “Nó khuyên tôi đừng bao giờ làm bạn với một người bỏ mình khi gặp nguy hiểm.” gợi cho em suy nghĩ gì?

- A. Trong những trường hợp nguy hiểm, chúng ta cần bình tĩnh xử lý để tìm ra lối thoát.
B. Những người bạn thực sự sẽ không bao giờ rời bỏ nhau lúc khó khăn, nguy hiểm.
C. Những người bạn thực sự sẽ không bao giờ lừa dối nhau trong mọi hoàn cảnh.
D. Cả A, B, C

Câu 6. Động từ được gạch chân trong câu: “Phía trên nền trời Tây Nam trong vắt, một ngôi sao lớn, trắng màu pha lê nhấp nháy như ánh đèn dẫn đường tin cậy.” (L. M. Montgomery) thuộc loại động từ nào?

A. Động từ chỉ hoạt động

B. Động từ chỉ trạng thái

Câu 7. Nhận định nào dưới đây về bài “Bè xuôi sông La” không đúng?

A. “Bè xuôi sông La” được viết theo thể thơ 5 chữ.

B. “Bè xuôi sông La” được viết theo thể thơ lục bát nhịp nhàng, uyển chuyển.

C. “Bè xuôi sông La” là một trong số những sáng tác đặc sắc của nhà thơ Vũ Duy Thông.

D. Bài thơ gợi tả hành trình xuôi sông La của tác giả. Trên hành trình ấy, những vẻ đẹp thơ mộng và hữu tình của khung cảnh sông nước cũng mở ra trước mắt người đọc.

Câu 8. Nhóm nào dưới đây gồm các từ có chứa tiếng “thiên” mang nghĩa là “ngiên về một phía”?

A. Thiên hướng, thiên vị, thiên lệch

B. Thiên tài, thiên tai, thiên hà

C. Thiên văn, thiên đường, thiên hạ

D. Thiên tài, thiên nhiên, thiên địa

Câu 9. Câu: “Con mở cửa sổ cho bố.” thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói nếu là câu bố nói với con?

A. Kiểu câu hỏi

B. Kiểu câu kể

C. Kiểu câu khiến

D. Kiểu câu cảm

Câu 10. Đọc truyện sau và trả lời câu hỏi:

Nhìn xa trông rộng

Thủ lĩnh của một bộ lạc nọ nằm hấp hối trên giường. Ông cho gọi ba người có thể thay thế ông đến và nói: “Ta phải chọn một người kế tục. Các ngươi hãy leo lên đỉnh núi linh thiêng của chúng ta và mang về cho bộ tộc một món quà quý giá nhất”.

Người thứ nhất trở về đem theo một thỏi vàng lớn. Người thứ hai mang về viên ngọc vô giá. Còn người thứ ba trở về với hai bàn tay trắng. Hết sức ngạc nhiên, vị tù trưởng mới hỏi:

- Món quà quý giá của ngươi đâu?

Người này điềm tĩnh trả lời:

- Khi tôi lên tới đỉnh núi, tôi thấy ở phía bên kia là một vùng đất phì nhiêu màu mỡ, tại đó dân làng của bộ tộc ta có thể hưởng một cuộc sống sung túc tốt đẹp.

Người tù trưởng nói:

- Ngươi sẽ nối nghiệp ta. Ngươi đã mang về món quà quý giá nhất: Một viễn cảnh tương lai tốt đẹp.

(Sưu tầm)

Tại sao người tù trưởng lại chọn người thứ ba làm người kế tục mình?

A. Vì người thứ ba đã mang về một món quà quý giá nhất: Một viễn cảnh tương lai tốt đẹp.

B. Vì tù trưởng nhận thấy người thứ ba thực sự là một người sáng suốt, có tầm nhìn xa trông rộng, biết nghĩ đến lợi ích chung của cả bộ lạc.

C. Cả A, B

Câu 11. Thành ngữ nào dưới đây không nói về sự vất vả của công việc lao động?

A. Một nắng hai sương

B. Chân lấm tay bùn

C. Đầu tắt mặt tối

D. Vào sinh ra tử

Câu 12. Trong câu: “Một ngày của thiên nga là một ngày vừa kiếm ăn vừa múa hát. Khi nào trời ngả về chiều, chúng mới dắt nhau bay về tổ, để lại nền sân khấu ven bờ hồ với những vật cỏ non đã bị xéo nát.”, từ ngữ nào cần được đặt trong dấu ngoặc kép?

A. dắt nhau

B. bờ hồ

C. sân khấu

D. xéo nát

Câu 13. Có bao nhiêu động từ trong câu: “Từng ngôi sao lớn lần lượt hiện ra đung đưa thật thấp và tựa hồ run rẩy, rung rinh trong làn gió nhẹ.” (Laura Ingalls Wilder)?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 14. Cho các câu sau:

(1) Trái vải tiền vua chỉ nhỉnh hơn cái chén hạt mít dùng để pha trà tàu một chút.

(2) Đặt lên lưỡi, cắn một miếng thì nước chan hòa, ngọt sất, nhai thì mềm mà lại giòn, nhai khe khẽ thì chính tại mình thấy như sậm sứt.

(3). Khi bóc vỏ ra rồi thì không có nước tèm lem, mà hạt thì chỉ nhỏ bằng đầu ngón tay út.

(4) Cùi vải dây như cùi dừa nhưng không trắng bạch mà trắng ngà.

(5) Vỏ của nó không đỏ mà ửng một màu nâu, nhẵn là chứ không có gai gồ gề.

Hãy sắp xếp các câu trên thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

A. (1)-(5)-(4)-(3)-(2)

B. (1)-(5)-(3)-(4)-(2)

C. (5)-(1)-(2)-(4)-(3)

D. (4)-(1)-(2)-(5)-(3)

Câu 15. Câu thơ: “Ngôi nhà giống bài thơ sắp làm xong/Là bức tranh còn nguyên màu với gạch (Đông Xuân Lan) có sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

A. So sánh

B. Nhân hóa

C. Đảo ngữ

D. Đảo ngữ và so sánh

Câu 16. Chủ ngữ của câu: “Bầu không khí tĩnh mịch, mát mẻ của ban mai chỉ bị náo động bởi tiếng hót no mồi của đàn sáo sậu trên cây thanh lương trà màu san hô trong khoảng rậm của khu vườn, bởi tiếng người nói và tiếng táo để rào rào vào những thung, những thùng gỗ.” (Theo Ivan Bunin) là gì?

A. Bầu không khí.

- B. Bầu không khí, đàn sáo sậu trên cây thanh lương trà.
- C. Bầu không khí tĩnh mịch, mát mẻ của ban mai.
- D. Bầu không khí, ban mai, đàn sáo sậu, khu vườn.

Câu 17. Các từ được gạch chân trong nhóm: “Mắt na, mắt bão, mắt cá chân” có quan hệ với nhau như thế nào?

- A. Đồng âm. B. Nhiều nghĩa. C. Đồng nghĩa. D. Trái nghĩa.

Câu 18. Điền kết từ thích hợp vào các vị trí a, b, c trong câu văn dưới đây:

“Hình như có đám mây vờn những cái cánh đen ngòm rất dày phủ kín vùng sông Đông, không để lọt qua một chút ánh sáng nào, (a) lăm lăm lan rộng mãi một cách khủng khiếp (b) bất kỳ lúc nào cũng có thể có một trận cuồng phong dúi đầu những cây tiêu huyền xuống đất, lúc nào cũng sẵn sàng có những tiếng sấm khô khan nổ phá ra (c) rền ầm ầm...” (Sô-lô-khốp)

- A. Và, hay, rồi B. Rồi, và, rồi C. Rồi, hay, và D. Hay, của, và

Câu 19. Kết từ nào dưới đây không giúp nối câu với câu?

- A. Nhưng B. Như C. Của D. Cả B và C

Câu 20. Đọc câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

“Vội đôi cánh đâm nắng trời

Bầy ong bay đến trọn đời tìm hoa”.

(Hành trình của bầy ong - Nguyễn Đức Mậu)

Từ “đâm” trong câu thơ trên gợi ra điều gì?

- A. Từ “đâm” gợi ra đôi cánh vàng óng như thắm đâm nắng trời rực rỡ của bầy ong.
- B. Từ “đâm” gợi ra bao hành trình cần mẫn tìm hoa lấy mật của bầy ong. Qua bao mùa nắng, đôi cánh nhỏ bé ấy như thắm đâm cả nắng trời.
- C. Cả hai đáp án trên.